

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Về cơ sở pháp lý

- Căn cứ khoản 4 Điều 6 Luật Giao dịch điện tử quy định về chính sách phát triển và ứng dụng giao dịch điện tử trong đó xác định đẩy mạnh việc triển khai thương mại điện tử, giao dịch bằng phương tiện điện tử;

- Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...*”.

Trên cơ sở Kết luận kiểm tra số 14/KL-KTrVB ngày 01/2/2023 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp về Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, theo đó Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành nội dung và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền.

2. Về cơ sở thực tiễn

a) Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; Để tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 4025/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh, ngày 04/3/2021, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 2197/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành nội dung và mức chi thực hiện chương trình phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thực hiện ý kiến của HĐND tỉnh tại Công văn số 183/HĐND-VP ngày 19/3/2021 về việc ý kiến đối với đề nghị xây dựng nghị quyết về nội dung và mức chi thực hiện chương trình phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì soạn thảo, lấy ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan, tham vấn ý kiến của Bộ Công Thương, tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Thực hiện Kết luận số 4444/KL-ĐCTLN ngày 10/11/2022 và Kết luận kiểm tra số 14/KL-KTrVB ngày 01/2/2023 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật- Bộ Tư pháp về Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó đề nghị HĐND tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các cơ sở pháp lý hiện hành và để tiếp tục hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh thì việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là thật sự cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

a) Đảm bảo đúng theo Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan. Tạo hành lang pháp lý minh bạch, rõ ràng, cụ thể đối với nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Tạo sự tự chủ, tính chủ động cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đơn vị liên quan (Đơn vị chủ trì) trong việc tổ chức thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Để hỗ trợ chương trình phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh; Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh; Ứng dụng công nghệ tiên tiến của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

b) Phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

c) Thiết lập khung pháp lý đồng bộ, đảm bảo tính minh bạch, thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với chương trình phát triển TMĐT Quốc gia, chương trình phát triển TMĐT của các Bộ, ngành Trung ương phối hợp thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đơn vị chủ trì là cơ quan quản lý nhà nước về TMĐT, tổ chức chính trị xã hội, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; có khả năng huy động các nguồn lực để thực hiện đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển TMĐT, nhằm hỗ trợ cho đối tượng có nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng TMĐT, không nhằm mục đích lợi nhuận.

b) Đối tượng thụ hưởng là các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sinh viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Khách mời tham gia đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển TMĐT theo kế hoạch được duyệt.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn: Xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng được hưởng cơ chế, chính sách thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Chính sách 1: Hỗ trợ xây dựng phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ phát triển thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

Hỗ trợ xây dựng phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nội dung của chính sách

- Phương án 1:

“a) Xây dựng, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vận hành, quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử do

cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

b) Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Mức hỗ trợ: 100% chi phí

a) **Hỗ trợ tối đa 01 tỷ đồng/dự án, đề án cho đơn vị chủ trì thực hiện, trong trường hợp sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp.**

b) **Mức hỗ trợ tối đa 03 tỷ đồng/dự án, đề án cho đơn vị chủ trì thực hiện, trong trường hợp sử dụng nguồn đầu tư phát triển.**

3. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại đề cương và dự toán chi tiết theo quy định hiện hành; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.”

- **Phương án 2:**

“a) Xây dựng, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vận hành, quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

b) Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **mức tối đa 05 tỷ đồng/dự án, đề án cho đơn vị chủ trì thực hiện.**

3. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại đề cương và dự toán chi tiết theo quy định hiện hành; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.”

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện:

+ Nâng cấp sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai phù hợp nền tảng công nghệ số và phù hợp với xu thế phát triển Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vận hành, quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử.

+ Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics; Khuyến khích các giải pháp tổng thể liên kết doanh nghiệp hậu cần từ chặng đầu tới chặng cuối; Kết nối, liên kết các hệ thống quản lý trực tuyến về dịch vụ vận chuyển, giao nhận và hoàn tất đơn hàng cho TMĐT. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án cần thiết phân loại nguồn vốn, số tiền đầu tư cụ thể để triển khai thực hiện được thuận tiện, nhanh chóng.

2. Chính sách 2: Hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

- Tổ chức tuyên truyền về TMĐT đến người tiêu dùng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh địa phương, Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai; trên các kênh thông tin như: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai, sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai, website của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác; trên báo giấy, ấn phẩm, tập san, bản tin nhằm quảng bá, cung cấp thông tin về pháp luật TMĐT; Quảng bá, nâng cao nhận thức, hỗ trợ chuyển đổi số về TMĐT;

- Tổ chức các sự kiện TMĐT thường niên mang tính kích cầu cho thị trường trong nước và mở rộng cho hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới, tạo môi trường cho các tổ chức, doanh nghiệp trình diễn những công nghệ mới nhất và các mô hình TMĐT tiên tiến để người tiêu dùng trải nghiệm, xây dựng thói quen, kỹ năng TMĐT mới;

- Nâng cao trình độ tham gia và khai thác các ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp, tăng cường khả năng nhận biết và ứng phó của người tiêu dùng với những hành vi tiêu cực trong TMĐT.

b) Nội dung của chính sách

- *Phương án 1:*

“1. Nội dung hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử gồm:

a) Xuất bản các ấn phẩm về thương mại điện tử.

b) Xây dựng và quảng bá chỉ số phát triển thương mại điện tử.

c) Xây dựng, thực hiện tuyên truyền các chương trình và chuyên mục về thương mại điện tử trên báo giấy, báo điện tử, Đài Phát thanh, truyền hình địa phương và trong nước.

d) Tổ chức truyền thông về thương mại điện tử trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác.

đ) Xuất bản tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo kinh nghiệm quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại các quốc gia phát triển.

e) Xây dựng và tổ chức thực hiện giải thưởng về thương mại điện tử.

2. Mức hỗ trợ: 100% chi phí với mức tối đa không quá 150 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều này; 100% chi phí

với mức tối đa không quá 200 triệu đồng/đề án, dự án, đề tài quy định tại điểm e khoản 1 Điều này.

3. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Mua tư liệu, xuất bản và phát hành ấn phẩm, tài liệu, tập gấp, sổ tay; Chi phí tổ chức, quản lý (làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; Chi phí hợp đồng quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền với đơn vị chức năng; Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; Giải khát giữa giờ; Chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; Chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; **Tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp**; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành. ”

- Phương án 2:

“1. Nội dung hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử gồm:

- a) Xuất bản các ấn phẩm về thương mại điện tử.
- b) Xây dựng và quảng bá chỉ số phát triển thương mại điện tử.
- c) Xây dựng, thực hiện tuyên truyền các chương trình và chuyên mục về thương mại điện tử trên báo giấy, báo điện tử, Đài Phát thanh, truyền hình địa phương và trong nước.
- d) Tổ chức truyền thông về thương mại điện tử trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác.
- đ) Xuất bản tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo kinh nghiệm quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại các quốc gia phát triển.
- e) Xây dựng và tổ chức thực hiện giải thưởng về thương mại điện tử.

2. Mức hỗ trợ: 100% chi phí **với mức tối đa không quá 200 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài.**

3. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Mua tư liệu, xuất bản và phát hành ấn phẩm, tài liệu, tập gấp, sổ tay; Chi phí tổ chức, quản lý (làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; Chi phí hợp đồng quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền với đơn vị chức năng; Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; Giải khát giữa giờ; **Tiền ăn cho đại biểu**; Chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; Các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành. ”

- c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện:

- + Xuất bản các ấn phẩm về thương mại điện tử.
- + Xây dựng và quảng bá chỉ số phát triển thương mại điện tử.
- + Xây dựng, thực hiện tuyên truyền các chương trình và chuyên mục về thương mại điện tử trên báo giấy, báo điện tử, Đài Phát thanh, truyền hình địa phương và trong nước.
- + Tổ chức truyền thông về thương mại điện tử trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác.
- + Xuất bản tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo kinh nghiệm quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại các quốc gia phát triển.
- + Xây dựng và tổ chức thực hiện giải thưởng về thương mại điện tử.
- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Chính sách 3. Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử.

b) Nội dung của chính sách

- Phương án 1:

“ 1. Nội dung hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử gồm:

a) Tổ chức hoặc tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử, hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

b) Xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% chi phí cho đơn vị chủ trì thực hiện đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này với **mức tối đa không quá 120 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài thực hiện trong nước, mức tối đa không quá 200 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài thực hiện tại nước ngoài**; gồm: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chỉ làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho 2 người); chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn

phòng phẩm, giải khát giữa giờ; chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; **tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp**; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Hỗ trợ 100% chi phí cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước đối với nội dung quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng thụ hưởng doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh, người lao động, sinh viên, học sinh, khách mời tham gia chương trình phát triển thương mại điện tử theo kế hoạch được duyệt:

- Trường hợp tổ chức trong tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho 01 người/ đơn vị tham gia, **tối đa không quá 01 triệu đồng/lần/ đơn vị.**

- Trường hợp tổ chức ngoài tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ 100% chi phí tham dự, tài liệu, tiền đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; **tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia**, tối đa không quá 8 triệu đồng/lần.

- Trường hợp tổ chức ở nước ngoài: hỗ trợ 100% chi phí đi lại, phí tham dự với mức tối đa 15 triệu đồng/lần/ đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á; 30 triệu đồng/ lần/ 01 đơn vị tham gia tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á, Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.”

- Phương án 2:

“1. Nội dung hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn và xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử gồm:

a) Tổ chức hoặc tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử, hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

b) Xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% chi phí cho đơn vị chủ trì thực hiện đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này với **mức tối đa không quá 150 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài thực hiện trong nước, mức tối đa không quá 250 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài thực hiện tại nước ngoài**; gồm: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho 2 người); chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; chi

phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm, giải khát giữa giờ; chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; **tiền ăn cho đại biểu**; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Hỗ trợ 100% chi phí cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng thụ hưởng doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh, người lao động, sinh viên, học sinh, khách mời tham gia chương trình phát triển thương mại điện tử theo kế hoạch được duyệt:

- Trường hợp tổ chức trong tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho 01 người/ đơn vị tham gia, **tối đa không quá 1,5 triệu đồng/lần/ đơn vị**.

- Trường hợp tổ chức ngoài tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ 100% chi phí tham dự, tài liệu, tiền đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; tiền ăn cho đại biểu, **tối đa không quá 10 triệu đồng/lần**.

- Trường hợp tổ chức ở nước ngoài: **hỗ trợ 100% chi phí tham dự, tài liệu, tiền đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; tiền ăn cho đại biểu với mức tối đa 20 triệu đồng/lần/ đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á**; 30 triệu đồng/ lần/ 01 đơn vị tham gia tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á, Trung Mỹ, Mỹ La Tinh. ”

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện:

+ Hỗ trợ hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, tọa đàm, diễn đàn và xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử, hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về TMĐT thông qua việc thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng TMĐT, trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động TMĐT trên môi trường trực tuyến.

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại thường niên giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp TMĐT để kịp thời nắm bắt những vấn đề cần tháo gỡ.

- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

4. Chính sách 4. Hỗ trợ phát triển các sản phẩm, giải pháp phát triển thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

Hỗ trợ phát triển các sản phẩm, giải pháp phát triển thương mại điện tử.

b) Nội dung của chính sách

- Phương án 1:

“1. Tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, giải pháp bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 250 triệu đồng/năm**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi thuê tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, bảo đảm bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giới thiệu, quảng bá sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 100 triệu đồng/năm**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí hợp đồng giới thiệu, quảng bá với đơn vị chức năng; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; giải khát giữa giờ; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; **tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp**; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn giải pháp thương mại điện tử; Xây dựng phát triển các giải pháp, sản phẩm dùng chung nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; Xây dựng giải pháp thương hiệu trực tuyến cho hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh Đồng Nai; Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống để vận hành các giải pháp phát triển thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa không quá 200 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí hợp đồng thuê chuyên gia; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; giải khát giữa giờ; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; chi phí dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để thực hiện

giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến

a) Mức hỗ trợ:

- Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng, **tối đa không quá 5 năm.**

- Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử không do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý **hỗ trợ 70% chi phí thuê gian hàng, tối đa không quá 24 triệu đồng/ năm/ sàn thương mại điện tử, không quá 02 sàn thương mại điện tử/ năm/ đối tượng thụ hưởng.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng trên các sàn thương mại điện tử.

5. Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website), duy trì tên miền, thuê bao hosting cho đối tượng thụ hưởng.

a) Mức hỗ trợ: **Tối đa 70% chi phí, tối đa không quá 6 triệu đồng/ đối tượng thụ hưởng**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website); chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 01 triệu đồng/ năm/ tên miền, thuê bao hosting website thương mại điện tử.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử, **hỗ trợ đều trong 36 tháng** của năm kế tiếp sau ngày vận hành chính thức của website thương mại điện tử.”

- **Phương án 2:**

“1. Tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, giải pháp bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 300 triệu đồng/năm**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí thuê tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, bảo đảm bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giới thiệu, quảng bá sản giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 150 triệu đồng/năm**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí hợp đồng giới thiệu, quảng bá với đơn vị chức năng; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; giải khát giữa giờ; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; **tiền ăn cho đại biểu**; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn giải pháp thương mại điện tử; Xây dựng phát triển các giải pháp, sản phẩm dùng chung nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; Xây dựng giải pháp thương hiệu trực tuyến cho hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh Đồng Nai; Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống để vận hành các giải pháp phát triển thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa không quá 250 triệu đồng/01 đề án, dự án, đề tài.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí hợp đồng thuê chuyên gia; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại tối đa hai người); Chi phí thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; giải khát giữa giờ; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; chi phí dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để thực hiện giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến

a) Mức hỗ trợ:

- Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng, **tối đa không quá 6 năm.**

- Đối với sàn giao dịch thương mại điện tử không do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý **hỗ trợ 70% chi phí thuê gian hàng, tối đa không quá 36 triệu đồng/năm/ sàn thương mại điện tử, không quá 03 sàn thương mại điện tử/năm/ đối tượng thụ hưởng.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng trên các sàn thương mại điện tử.

5. Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi

dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website), duy trì tên miền, thuê bao hosting cho đối tượng thụ hưởng.

a) Mức hỗ trợ: **Tối đa 100% chi phí**, tối đa không quá 6 triệu đồng/ đối tượng thụ hưởng,

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website); chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 1,5 triệu đồng/ năm/ tên miền, thuê bao hosting website thương mại điện tử.**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; chi phí duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử, **hỗ trợ đều trong 48 tháng của năm** kế tiếp sau ngày vận hành chính thức của website thương mại điện tử.”

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện

+ Hỗ trợ tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin, giải pháp bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

+ Hỗ trợ giới thiệu, quảng bá sàn giao dịch thương mại điện tử do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đầu tư, quản lý.

+ Hỗ trợ thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn giải pháp thương mại điện tử; Xây dựng phát triển các giải pháp, sản phẩm dùng chung nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; Xây dựng giải pháp thương hiệu trực tuyến cho hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh Đồng Nai; Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống để vận hành các giải pháp phát triển thương mại điện tử.

+ Hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để thực hiện giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến.

+ Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website), duy trì tên miền, thuê bao hosting cho đối tượng thụ hưởng.

+ Hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động.

+ Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các thủ tục

hành chính công.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch TMĐT.

+ Xây dựng và thực thi các giải pháp chính sách nhằm tăng tỷ trọng hàng nội địa trên môi trường trực tuyến.

+ Xây dựng các cơ chế giải quyết tranh chấp hiệu quả ứng dụng công nghệ số.

+ Hỗ trợ, liên kết website của thương nhân kết nối, tham gia sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai; thường xuyên, kịp thời cung cấp các thông tin trên sàn giao dịch về thị trường sản phẩm, hàng hóa, thủ tục, quy định xuất nhập khẩu của các nước ký Hiệp định thương mại với Việt Nam.

+ Liên kết nối sàn giao dịch TMĐT tỉnh Đồng Nai với Cổng TMĐT Quốc Gia, sàn giao dịch TMĐT các tỉnh, thành trong cả nước; Thiết lập mô hình trung tâm trực tuyến kết nối để hỗ trợ phân phối sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hộ sản xuất nông thôn trên môi trường TMĐT.

+ Tổ chức chuỗi cung ứng thương mại điện tử cho các mặt hàng nông sản, xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường.

+ Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình doanh nghiệp số đối với từng lĩnh vực phù hợp.

+ Phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ số và hỗ trợ doanh nghiệp triển khai ứng dụng trong từng công đoạn của chu trình kinh doanh.

+ Định hướng và hỗ trợ thương nhân xây dựng thương hiệu trên môi trường internet thông qua marketing trực tuyến, tham gia giải pháp bán hàng trực tuyến,...

- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

5. Chính sách 5. Hỗ trợ điều tra, khảo sát, thống kê, nghiên cứu thị trường về thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

- Điều tra, khảo sát, thống kê về tình hình ứng dụng thương mại điện tử.
- Nghiên cứu thị trường có liên quan đến thương mại điện tử.

b) Nội dung của chính sách

- Phương án 1:

“ 1. Điều tra, khảo sát, thống kê về tình hình ứng dụng thương mại điện

tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 1.000 triệu đồng/lần**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác điều tra, khảo sát, thống kê; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nghiên cứu thị trường có liên quan đến thương mại điện tử.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 200 triệu đồng/lần**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác nghiên cứu thị trường; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho 2 người); chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.”

- Phương án 2:

“ 1. Điều tra, khảo sát, thống kê về tình hình ứng dụng thương mại điện tử

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 1.500 triệu đồng/lần**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác điều tra, khảo sát, thống kê; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nghiên cứu thị trường có liên quan đến thương mại điện tử.

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, **tối đa 250 triệu đồng/lần**

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí liên quan công tác nghiên cứu thị trường; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho 2 người); chi phí đi lại, chụp hình, quay phim, in ấn; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.”

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện

Thường xuyên hoặc định kỳ tổ chức các cuộc khảo sát, điều tra, thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT;

Nghiên cứu thị trường có liên quan đến thương mại điện tử.

- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

6. Chính sách 6. Hỗ trợ hợp tác về thương mại điện tử

a) Mục tiêu của chính sách

- Hỗ trợ tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử.

- Hỗ trợ hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ.

- Hỗ trợ tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử, không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

b) Nội dung của chính sách

- Phương án 1:

“1. Các hoạt động hợp tác về thương mại điện tử gồm:

a) Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử.

b) Hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ.

c) Tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử, không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với đơn vị chủ trì: hỗ trợ 100% chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, ở, đi lại cho 01 người), thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, phiên dịch, văn phòng phẩm, chi giải khát giữa giờ, ăn trưa tại hội nghị, hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu khách mời (đối tác) và các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng tham gia là cán bộ công chức, viên chức nhà nước hỗ trợ 100% chi phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng tham gia không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước hỗ trợ 100% chi phí đi lại, ăn, ở với **mức tối đa 20 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á; 30 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 50 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.**”

- Phương án 2:

“1. Các hoạt động hợp tác về thương mại điện tử gồm:

a) Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử.

b) Hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ.

c) Tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử, không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với đơn vị chủ trì: hỗ trợ 100% chi phí thẩm định giá, đấu thầu, tư vấn; Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, ở, đi lại cho 01

người), thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, phiên dịch, văn phòng phẩm, chi giải khát giữa giờ, ăn trưa tại hội nghị, hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu khách mời (đối tác) và các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng tham gia là cán bộ công chức, viên chức nhà nước hỗ trợ 100% chi phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng tham gia không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước hỗ trợ 100% chi phí đi lại, ăn, ở với **mức tối đa 30 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực Châu Á; 50 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 60 triệu đồng/01 đơn vị tham gia tại khu vực Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.**”

c) Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

- Giải pháp thực hiện

Hỗ trợ tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử.

Hỗ trợ hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ.

Hỗ trợ tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử, không dùng tiền mặt trong nước, nước ngoài.

- Phương án lựa chọn và lý do: thực hiện theo Phương án 1, để phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Tổng dự toán kinh phí hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2030: 24.468.000.000 đồng (Hai mươi bốn tỷ bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng), trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 500.000.000 đồng

+ Ngân sách địa phương: 22.960.000.000 đồng

+ Xã hội hóa: 1.008.000.000 đồng

+ Dự toán ngân sách địa phương giai đoạn 2023-2025: 6.790.000.000 đồng

+ Dự toán Ngân sách giai đoạn 2026-2030: 16.170.000.000 đồng.

Kinh phí hỗ trợ phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương cấp hàng năm theo kế hoạch.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn: Thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh giữa năm 2023.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2);
- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (lần 1);
- Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp;
- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Văn bản đóng góp ý kiến của các tổ chức, cá nhân liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế - Ngân sách – HĐND tỉnh Đồng Nai;
- Các: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin - Truyền thông, Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**